

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
TP. CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 108/2018/HSST

Ngày: 22-5-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Kim Tiến.

- *Các Hội thẩm nhân dân :*

1. Ông Huỳnh Việt Hưng

2. Ông Phan Công Ny

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Huỳnh Quốc Sang – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 82/2018/HSST, ngày 28 tháng 3 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 372/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo :

Bị cáo Trương Minh N sinh năm 1997. Nơi sinh: Cần Thơ.

ĐKKHKT: 149/107A đường A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 02/12; Con ông: Trương Văn H (sống) và bà Nguyễn Thị T (sống); Sống như vợ chồng với Lưu Thị Thùy L có 01 người con sinh năm 2016; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ ngày 29/12/2017. Có mặt

Bị hại:

Nguyễn Thị Kim N1, sinh năm 2003 . Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Nguyễn Thị P, sinh năm 1970. Vắng mặt.

Cùng trú tại: 276B1/8 D, khu vực E, phường F, quận G, thành phố
Cần Thơ

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị H1. Có mặt.

Trú tại: 32A tổ 31, khu vực 5, phường H, quận I, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 29/12/2017 Trương Minh N điều khiển xe mô tô biển số 65T1 -0737 chở theo vợ là Lưu Thị Thùy L đi hướng Nguyễn Văn Cừ về đường Trần Vĩnh Kiết; Khi đến trước nhà số 276B1/8 đường K, khu vực E, phường F, quận G, Thành Phố Cần Thơ, N phát hiện trong nhà mở cửa không có ai trông coi nên dừng xe nảy sinh ý định lấy trộm tài sản, quan sát trong nhà có 01 điện thoại di động màu trắng hồng để trên bàn nên N lên đi vào trong nhà lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài xe thì bị chị Nguyễn Thị P phát hiện, tri hô mọi người xung quanh bắt giữ, N quăng bỏ điện thoại xuống đất và bị người dân bắt giữ và báo công an phường An Bình đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật và đưa N về công an phường An Bình xử lý.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu trắng hồng số Imei:864212033506359 đã qua sử dụng; 01 xe mô tô màu đen, kiểu dáng Wave alpha, biển số 65T1- 0737 (nhãn hiệu Honor) (bút lục 23, 24).

Tại biên bản định giá số 06/BB- HĐĐG ngày 03/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND quận Ninh Kiều xác định chất lượng còn lại của điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu trắng hồng có giá trị là 5.300.000đồng (bút lục 16).

Trong quá trình điều tra bị can Trương Minh N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với Lưu Thị Thùy L do không có ý định trộm cắp tài sản và cũng không có giúp sức cho Nhựt trộm cắp tài sản nên không thể xử lý hình sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an quận Ninh Kiều đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 34 ngày 05/01/2018 trao trả cho chị Nguyễn Thị P- 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu trắng hồng, bị hại và đại diện không có yêu cầu gì thêm (bút lục 66).

Đối với xe mô tô biển số 65T1-0737, nhãn hiệu Honor màu đen xám, số máy VKV1P52FMHR429588, số khung RMKWCH4UM6K429588 do Lê Ngọc K đăng ký chủ sở hữu, nhưng đã chuyển nhượng cho một người tên T. Tiến hành xác minh chiếc xe trên là của bà Nguyễn Thị H1 không cung cấp được giấy tờ và hợp đồng mua bán có liên quan đến chiếc xe trên; còn việc N sử dụng xe nêu trên để trộm cắp tài sản bà H1 không biết. Do vậy, chuyển chiếc xe nêu trên sang Toà xem xét và giải quyết.

Bản cáo trạng số 115/2018/CT-VKS ngày 27-3-2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Trương Minh N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Kiểm sát viên phân tích đánh giá hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng. Trên cơ sở đó, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung: Bị cáo Trương Minh N đã có hành vi đột nhập vào nhà của chị Nguyễn Thị P lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động, để trên bàn của em Nguyễn Thị Kim N1. Theo Biên bản định giá tài sản số 06/BB- HĐĐG ngày 03/01/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc UBND quận Ninh Kiều, xác định chất lượng còn lại của điện thoại di động hiệu OPPO F1S màu trắng hồng có giá trị là 5.300.000đồng. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, đã một lần bị xử lý hình sự về tội Trộm cắp tài sản, tuy đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không sửa đổi mà còn tiếp tục phạm tội, cho thấy bị cáo là người rất xem thường pháp luật. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe nhưng lại lười biếng, không chịu tìm công việc lao động chính đáng để nuôi sống bản thân và gia đình, mà chỉ muốn chiếm đoạt tài sản của người khác tiêu xài hưởng thụ.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng nhân thân xấu, đã bị xử lý hình sự về hành vi trộm cắp tài sản tuy đã được xóa án tích. Do đó cần phải có hình phạt thỏa đáng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Đối với Lưu Thị Thùy L, qua điều tra chưa xác định được L có ý thức cùng bị cáo đi trộm tài sản, không có hành vi giúp sức cho bị cáo nên chưa đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự.

Về vật chứng: Ghi nhận việc cơ quan cảnh sát đã trả lại 01 điện thoại di động OPPO F1S màu trắng hồng cho chị Nguyễn Thị P đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Thị Kim N nhận (bút lục 66).

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honor màu đen xám, biển số 65T1- 0737, số máy VKV1P52FMHR429588, số khung RMKWCH4UM6K429588 do Lê Ngọc K đăng ký chủ sở hữu, nhưng đã chuyển nhượng cho một người tên T. Qua xác minh chiếc xe trên là của bà Nguyễn Thị H1 mua của người không xác minh được địa chỉ, không làm hợp đồng mua bán. Việc N sử dụng xe nêu trên để trộm cắp tài sản bà H1 không biết, tuy nhiên bà H1 không cung cấp được giấy đăng ký xe mô tô và hợp đồng mua bán chiếc xe trên để chứng minh là chủ sở hữu. Nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cho Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều ra thông báo tìm kiếm chủ sở hữu, sau thời hạn 1 năm không tìm được chủ sở hữu và không xảy ra tranh chấp thì sẽ trả lại xe trên cho bà H1.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố : Bị cáo Trương Minh N phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Minh N** 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 29/12/2017.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự 2015.

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Nguyễn Thị P 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honor màu đen xám, biển số 65T1- 0737, số máy VKV1P52FMHR429588, số khung RMKWCH4UM6K429588. Giao cho Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều ra thông báo tìm kiếm chủ sở hữu, sau thời hạn 01 năm nếu không tìm được chủ sở hữu, không xảy ra tranh chấp thì sẽ trả lại cho bà Nguyễn Thị H1.

Về án phí:

Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND quận Ninh Kiều;
- Công an quận Ninh Kiều;
- Chi cục T.H.A Dân sự, quận Ninh Kiều;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Kim Tiến

